

Số: 109/2023/QĐST-HNGĐ

YD, ngày 14 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 190/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2023 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị NTH, sinh năm 1986; địa chỉ: TDPN, TTTA, huyện YD, tỉnh BG.

- **Bị đơn:** Anh HVU, sinh năm 1985; địa chỉ: TDPN, TTTA, huyện YD, tỉnh BG.

Căn cứ Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị NTH và anh HVU.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. Về con chung: Chị H và anh U thoả thuận giao 02 con chung HTTH, sinh ngày 31/10/2007 và HVH, sinh ngày 12/02/2009 cho chị NTH trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung, các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh HVU có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở

hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.2. *Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản:* Các đương sự xác định không có, khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí:* Chị NTH phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000434 ngày 19/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện YD, tỉnh BG. Hoàn trả chị H số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí còn lại theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BG;
- VKSND tỉnh BG;
- VKSND huyện YD;
- Chi cục THADS huyện YD;
- UBND TTTA, huyện YD;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

NTTH